

Số: 290/KH-PCT

Gò Vấp, ngày 4 tháng 11 năm 2019

KẾ HOẠCH
Thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông năm 2018

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Chương trình giáo dục phổ thông;

Căn cứ công văn số 1247/KH-GDĐT ngày 17 tháng 10 năm 2019 của Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Gò Vấp về triển khai Chương trình Giáo dục phổ thông;

Căn cứ tình hình thực tế, Trường Tiểu học Phan Chu Trinh xây dựng Kế hoạch thực hiện chương trình Giáo dục phổ thông năm 2018 với những nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU

1. Mục đích:

- Thực hiện mục tiêu, yêu cầu của Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 (sau đây gọi tắt là CTGDPT 2018).

- Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, chú trọng giáo dục lý tưởng, truyền thống, đạo đức, lối sống, ngoại ngữ, tin học, năng lực và kỹ năng thực hành, vận dụng kiến thức vào thực tiễn, đối với mỗi môn học, việc lựa chọn, sắp xếp nội dung giáo dục bảo đảm sự tinh giản, gắn với thực tiễn, tạo thuận lợi cho việc thực thi các phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.

2. Yêu cầu:

- Chuẩn bị đầy đủ các điều kiện về đội ngũ, cơ sở vật chất để tổ chức thực hiện đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông theo lộ trình của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT), Sở GD&ĐT Thành phố Hồ Chí Minh và Phòng GD&ĐT quận Gò Vấp.

- Thực hiện được các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu, xây dựng lộ trình chuẩn bị các điều kiện về đội ngũ, cơ sở vật chất để thực hiện đổi mới Chương trình giáo dục phổ thông phù hợp với điều kiện thực tiễn của đơn vị.

- Bảo đảm tất cả giáo viên của nhà trường được triển khai đầy đủ các văn bản chỉ đạo, nội dung hướng dẫn thực hiện CTGDPT 2018 và hoàn thành chương trình bồi dưỡng theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT Thành phố Hồ Chí Minh và Phòng GD&ĐT quận Gò Vấp khi bắt đầu triển khai áp dụng chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông tuân thủ đối với các khối lớp, bắt đầu từ năm học 2020 - 2021 đối với lớp 1, năm học 2021 - 2022 đối với lớp 2,...

II. CÔNG TÁC THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH GDPT 2018

1. Công tác tuyên truyền về thực hiện CTGDPT 2018

- Đẩy mạnh công tác truyền thông với cha mẹ học sinh và xã hội về thực hiện đổi mới chương trình giáo dục phổ thông trên trang web của trường.

- Tổ chức tốt công tác tuyên truyền trong đội ngũ giáo viên, nhân viên, học sinh, cha mẹ học sinh hiểu rõ mục tiêu, nguyên tắc, định hướng trong việc thực hiện chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới trong buổi họp hội đồng và chuyên môn.

- Tiếp tục quán triệt các văn bản chỉ đạo của Đảng, Quốc hội, Chính phủ và Bộ GD&ĐT về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông đến tất cả giáo viên, nhân viên và cha mẹ học sinh của nhà trường.

- Tổ chức kịp thời cho giáo viên nghiên cứu, thảo luận kỹ nội dung Chương trình giáo dục phổ thông; đồng thời nêu lên những khó khăn và giải pháp khắc phục để việc triển khai CTGDPT 2018 được kết quả tốt nhất.

- Tích cực trong công tác truyền thông (thông qua buổi họp, trao đổi với cha mẹ học sinh) để xã hội hiểu rõ hơn về việc đổi mới chương trình giáo dục phổ thông nói riêng và đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục đào tạo nói chung.

2. Dự báo công tác tuyển sinh:

2.1 Thực trạng:

Năm học 2019-2020 trường tiểu học Phan Chu Trinh có: 2791

BẢNG THỐNG KÊ SỐ LƯỢNG HỌC SINH NĂM HỌC 2019 – 2020

Stt	Khối	Sĩ số	Bán trú		2 buổi/ngày		1 buổi/ngày		Ghi chú
			Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	
1	1	562	263	6	562	6	299	8	
2	2	721	324	7	721	7	397	10	
3	3	491	259	6	491	6	232	5	
4	4	478	238	5	478	5	240	5	
5	5	539	241	5	539	5	298	8	
TC		2791	1325	29	1325	29	1466	36	

2.2. Dự báo công tác tuyển sinh lớp 1

- Năm học 2019-2020 trường Tiểu học Phan Chu Trinh có 13 lớp 5, với 539 học sinh. Trong đó: Lớp Bán trú (2 buổi/ngày) là: 6 lớp; 1 buổi/ngày: 7 lớp.

- Số lượng học sinh khối lớp 5 năm học 2019-2020 dự kiến hoàn thành chương trình Tiểu học là 100%.

- Dự kiến tuyển sinh lớp 1 năm học 2020-2021: là 9 lớp (360 học sinh).

- Thống kê số lượng học sinh dự kiến năm học 2020-2021.

**DỰ KIẾN SỐ LƯỢNG HỌC SINH
NĂM HỌC 2020 – 2021**

Stt	Khối	Sĩ số	Bán trú		2 buổi/ngày		Chưa đủ điều kiện tổ chức dạy học 2 buổi/ngày; 1 buổi/ngày		Ghi chú
			Số HS	số lớp	Số HS	số lớp	Số HS	số lớp	
1	1	405	405	9	405	9	/	/	
2	2	562	263	6	562	6	299	8	
3	3	721	324	7	721	7	397	10	
4	4	491	259	6	491	6	232	5	
5	5	478	238	5	478	5	240	5	
TC		2657	1489	33	1489	33	1168	28	

3. Cơ sở vật chất, trang thiết bị để thực hiện CT GDPT 2018

3.1. Phòng học

3.1.1. Thực trạng

- Nhà trường đã tổ chức kiểm tra cơ sở vật chất hiện có đầy đủ (phòng học, phòng máy tính, phòng chức năng,...), trên cơ sở đó có kế hoạch đầu tư sửa chữa phòng học (ưu tiên để bảo đảm 1 lớp/phòng, thực hiện chương trình dạy học 2 buổi/ngày) ở khối lớp 1;

- Chuẩn bị kinh phí mua sắm, bổ sung, tự làm, sửa chữa, bảo quản và sử dụng thiết bị dạy học bảo đảm thiết thực, hiệu quả theo quy định tại Thông tư số 05/2019/TT-BGDĐT ngày 05/4/2019 về ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu lớp 1.

- Thống kê số phòng học và phòng chức năng đang sử dụng năm học 2019-2020.

**BẢNG THỐNG KÊ SỐ LƯỢNG PHÒNG HỌC VÀ PHÒNG CHỨC NĂNG
NĂM HỌC 2019-2020**

TỔNG SỐ PHÒNG	TỔNG SỐ PHÒNG HỌC	PHÒNG GIÁO DỤC NGHỆ THUẬT	PHÒNG KHOA HỌC – CÔNG NGHỆ	PHÒNG HỌC TIN HỌC	PHÒNG HỌC NGOẠI NGỮ
47	47	1	0	2	1

3.1.2. Yêu cầu cần đạt (dự kiến trung bình 45 học sinh/lớp)

- Nhà trường đã tổ chức kiểm tra cơ sở vật chất hiện có đầy đủ (phòng học, phòng máy tính, phòng chức năng,...). Số phòng học và phòng chức năng dự kiến sử dụng đáp ứng được 100% học sinh học 2 buổi/ngày năm học 2020-2021.

- Thống kê số phòng học và phòng chức năng dự kiến sử dụng năm học 2020-2021

**BẢNG THỐNG KÊ SỐ LƯỢNG PHÒNG HỌC VÀ PHÒNG CHỨC NĂNG
DỰ KIẾN LỚP 1 NĂM HỌC 2020-2021**

TỔNG SỐ PHÒNG HỌC	TỔNG SỐ LỚP HỌC		PHÒNG GIÁO DỤC NGHỆ THUẬT	PHÒNG KHOA HỌC – CÔNG NGHỆ	PHÒNG HỌC TIN HỌC	PHÒNG HỌC NGOẠI NGỮ
	2 buổi/ngày	Chưa đủ điều kiện tổ chức dạy học 2 buổi/ngày				
47	33	0	1	0	2	1

3.1.3. Giải pháp thực hiện

- Năm học 2019-2020 nhà trường có 13 lớp 5. Trong đó lớp 2 buổi/ngày là 5; 1 buổi/ngày là 8. Tổng cộng có 9 phòng học. Dự kiến sang năm học 2020-2021 nhà trường tuyển sinh 9 lớp một, mỗi lớp 45 học sinh, để đảm bảo từ năm học 2020-2025: 100% học sinh học 2 buổi/ngày.

3.2. Thiết bị dạy học tối thiểu (*phụ lục 1: Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu lớp 1*)

(*Thực hiện phụ lục 1: Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu lớp 1*)

4. Nội dung và kế hoạch dạy học CT GDPT 2018

4.1. Nội dung và thời lượng dạy học 2 buổi/ngày thực hiện CT GDPT 2018

a. Nội dung giáo dục

- Các môn học bắt buộc và tự chọn, hoạt động giáo dục bắt buộc theo quy định tại CTGDPT 2018: Tiếng Việt, Toán, Đạo đức, Tự nhiên và Xã hội, Giáo dục thể chất, Nghệ thuật (Âm nhạc, Mỹ thuật), Khoa học, Lịch sử và Địa lý, Tin học và Công nghệ, Ngoại ngữ 1 (Tiếng Anh), Hoạt động trải nghiệm.

- Các hoạt động củng cố để hoàn thành nội dung học tập theo mục tiêu yêu cầu của CTGDPT 2018 và bồi dưỡng phát triển năng lực, phẩm chất cho học sinh.

- Các hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu sở thích, năng khiếu của học sinh; các hoạt động tìm hiểu tự nhiên, xã hội, văn hóa, lịch sử, truyền thống của địa phương...

- Chú trọng giáo dục phẩm chất, kỹ năng để hội nhập cho học sinh. Tổ chức các hoạt động, mô hình giáo dục sáng tạo, lồng ghép định hướng nghề nghiệp ngay từ cấp Tiểu học. Đẩy mạnh việc học sinh tiểu học nghiên cứu các ứng dụng trong đời sống thực tiễn thông qua các dự án vừa và nhỏ, phù hợp lứa tuổi để đưa vào thực tế cuộc sống và trải nghiệm.

- Tích hợp lồng ghép các hoạt động giáo dục địa phương vào trong các nội dung bài học và hoạt động giáo dục.

- Nhà trường tạo điều kiện cho học sinh tiểu học tiếp cận với các chương trình quốc tế (được Sở GD&ĐT Thành phố Hồ Chí Minh thẩm định) và đảm bảo chất lượng cho học sinh được tiếp cận với nhiều chuẩn đánh giá quốc tế, góp phần cho việc hội nhập.

b. Thời lượng dạy học

Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, mỗi ngày bố trí không quá 7 tiết học, mỗi tiết 35 phút; tối thiểu là 9 buổi/tuần với 32 tiết/tuần.

4.2. Kế hoạch giáo dục 2 buổi/ngày thực hiện CT GDPT 2018

- Nhà trường xây dựng kế hoạch giáo dục theo hướng mở, linh hoạt; chủ động xác định nội dung, hình thức tổ chức, phân bổ thời lượng cho các nội dung dạy học trên cơ sở thực hiện đầy đủ nội dung, thời lượng các môn học bắt buộc theo quy định của chương trình, phù hợp đặc điểm, đối tượng học sinh, điều kiện nhà trường và địa phương.

- Kế hoạch giáo dục của nhà trường đảm bảo phân bổ hợp lý giữa các nội dung giáo dục, giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học.

- Kế hoạch dạy học của nhà trường chú trọng dạy học cá thể, dự án, ngoài trời, ngoại khóa bằng phương pháp trải nghiệm, ứng dụng công nghệ thông tin,... Tăng cường các hoạt động thực hành, hoạt động trải nghiệm, kĩ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn, phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường, địa phương và khả năng học tập của học sinh. Chú trọng giáo dục đạo đức lối sống, kĩ năng sống, hiểu biết xã hội cho học sinh.

- Thời khóa biểu cần được sắp xếp một cách khoa học, đảm bảo tỉ lệ hợp lý giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục, phân bổ hợp lý về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp với tâm sinh lí lứa tuổi học sinh tiểu học.

- Đối với dạy học ở buổi thứ hai, giáo dục tích hợp theo hướng trải nghiệm, bồi dưỡng năng lực, phát huy năng khiếu và rèn kĩ năng sống cho học sinh; ứng dụng công nghệ và đưa giáo dục Stem vào trong dạy và học; tổ chức các hoạt động tìm hiểu, nghiên cứu khoa học quy mô nhỏ ngay từ lớp 1; chủ động tổ chức dạy học ở buổi thứ hai dưới hình thức câu lạc bộ nhằm đa dạng hóa hoạt động rèn luyện theo nhu cầu và năng lực của học sinh.

- Nhà trường tham khảo những nội dung giáo dục tiên tiến của các mô hình giáo dục hiện đại để đưa vào kế hoạch giáo dục nhà trường một cách phù hợp với thực tế của nhà trường; mời các đơn vị, trung tâm hợp tác đào tạo với nhà trường phải được sự thẩm định và cấp phép của Sở GD&ĐT Thành phố Hồ Chí Minh.

Nội dung và kế hoạch giáo dục đối với các trường chưa đủ điều kiện tổ chức dạy học 2 buổi/ngày.

Trên cơ sở dạy học đúng, đủ nội dung và thời lượng các môn học bắt buộc, các cơ sở giáo dục tiểu học chủ động xác định nội dung, lựa chọn hình thức tổ chức, phân bổ thời lượng cho môn học tự chọn, hoạt động củng cố, các hoạt động giáo dục khác. Trong đó, ưu tiên hoạt động củng cố giúp học sinh hoàn thành các nội dung học tập theo mục tiêu, yêu cầu của CTGDPT 2018.

5. Đội ngũ để thực hiện CT GDPT 2018

5.1. Thực trạng

Tình hình đội ngũ năm học 2019-2020

- Tổng số CB-GV-NV: 120 người.
- Ban Giám hiệu: 2
- Giáo viên: 82, trong đó: (GVCN: 65; GVBM: 16; Biệt phái: 1).
- Nhân viên: 36, trong đó: (NVVP: 13; NVPV: 23).
- Tổng số đảng viên: 21
- Tổng số đoàn viên: 19

*** Trình độ chuyên môn:**

- Đại học: 78; Cao đẳng: 9; Trung cấp: 3

*** Trình độ lý luận chính trị:**

- Trung cấp: 22; Sơ cấp: 64.

*** Trình độ quản lý giáo dục:**

- Thạc sĩ: 2; Cử nhân: 4.

*** Trình độ ngoại ngữ:**

- Đại học: 8; Anh A: 9; Anh B: 66; Anh C: 2; Toeic: 2; B1: 2.

*** Trình độ Tin học:**

- Đại học: 1; Cao đẳng: 1; Trung cấp: 1; Tin học A: 72, Tin học B: 2; Tin học B (Ứng dụng): 58;

- Đội ngũ cán bộ quản lý tâm huyết, năng động và sáng tạo trong công việc. Giáo viên nhân viên trẻ trung, nhiệt tình, quyết tâm hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

- Đội ngũ giáo viên đa số là người địa phương, có năng lực chuyên môn vững vàng, có tinh thần trách nhiệm, hết lòng vì học sinh, vì sự nghiệp giáo dục.

- Tập thể sư phạm đoàn kết và có tinh thần trách nhiệm trong công việc.

- Giáo viên có ý thức trong công tác chủ nhiệm và chuyên môn. Tích cực sử dụng CNTT trong dạy học nhằm nâng cao hiệu quả chất lượng học tập của học sinh.

5.2. Yêu cầu cần đạt

- Nhà trường đảm bảo giáo viên đủ về số lượng, đảm bảo năng lực, phẩm chất để thực hiện CT GDPT 2018.

DANH SÁCH GIÁO VIÊN DỰ KIẾN DẠY LỚP 1 NĂM HỌC 2020-2021

Stt	Họ và tên Giáo viên	Năm sinh	Năm vào ngành	GV CN lớp	Trình độ CM	Xếp loại năm học 2018-2019					Chức vụ
						LĐTT	GVG		GV CNG	ĐG VC	
							Cấp trườn g	Cấp Quận			
1	Nguyễn Thị Hồng Yến	1974	1996	1/1	ĐHSP	x	x	x	x	XS	Khối trưởng
2	Lê Thị Ba	1976	2007	1/2	ĐHSP	x	x	x	x		GV
3	Đinh Tô Diễm Châu	1979	2007	1/3	ĐHSP	x	x	x	x		GV
4	Nguyễn Anh Chi	1990	2016	1/4	ĐHSP	x	x	x	x		GV
5	Trịnh Thị Quỳnh Như	1983	2015	1/5	ĐHSP	x	x	x	x		GV
6	Phạm Thị Khuyên	1980	2003	1/6	ĐHSP	x	x	x	x		GV
7	Trần Kim Ánh	1982	2005	1/7	ĐHSP	x	x	x	x		GV
8	Lê Vũ Quỳnh Ngân	1993	2014	1/8	ĐHSP	x	x	x	x		GV
9	Phạm Thị Thanh Thảo	1979	2007	1/9	ĐHSP	x	x	x	x		GV
10	Lê Nguyễn Thanh Tuyền	1984	2005	1/10	ĐHSP	x	x	x	x		GV
11	Đỗ Nguyên Minh	1980	2003	1/11	ĐHSP	x	x	x	x		GV
12	Nguyễn Thị Tuyết Phương	1987	2008	1/12	ĐHSP	x	x	x	x		GV
13	Hà Tú Linh	1975	1997	1/13	ĐHSP	x	x	x	x		GV
14	Nguyễn Ngọc Phương Thảo	1989	2012	1/14	ĐHSP	x	x	x	x		GV

5.3. Giải pháp thực hiện

- Thành lập Ban chỉ đạo triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018 tại trường, ban hành Kế hoạch, xây dựng kế hoạch ngân sách hàng năm, huy động các nguồn lực hợp pháp để hiện Chương trình giáo dục phổ thông theo lộ trình quy định tại Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018.

- Tiếp tục nghiên cứu Thông tư số 32/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình giáo dục phổ thông 2018; Công văn số 344/BGDĐT-GDTrH ngày 24-01-2019 Trích yếu V/v hướng dẫn triển khai Chương trình giáo dục phổ thông.

- Chủ động rà soát đội ngũ, bố trí, sắp xếp, bổ sung giáo viên các môn học còn thiếu để đảm bảo về số lượng, chất lượng, cân đối về cơ cấu giáo viên dạy các môn học bắt buộc và tự chọn, hoạt động giáo dục bắt buộc theo quy định tại CTGDPT 2018: Tiếng Việt, Toán, Đạo đức, Tự nhiên và Xã hội, Giáo dục thể chất, Nghệ thuật (Âm nhạc, Mỹ thuật), Khoa học, Lịch sử và Địa lý, Tin học và Công nghệ, Ngoại ngữ 1 (Tiếng Anh), Hoạt động trải nghiệm.

- Xây dựng kế hoạch sắp xếp, bố trí, sử dụng hiệu quả đội ngũ hiện có, tuyển dụng và thực hiện tinh giản biên chế phù hợp với đặc thù của nhà trường, đảm bảo số lượng và chất lượng để thực hiện kế hoạch bồi dưỡng giáo viên đạt hiệu quả.

- Lập danh sách giáo viên cốt cán dự tập huấn do Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT Thành phố Hồ Chí Minh triển khai.

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Phụ trách môn
1	Lưu Thị Thu Vân	Khối trưởng K2	Tiếng Việt
2	Hoàng Thị Minh Nguyệt	Khối trưởng K4	Lịch sử - Địa lý
3	Nguyễn Thị Tường Trang	Tổ trưởng VTM	Thể dục

- Ban giám hiệu chọn lọc, lập danh sách đội ngũ giáo viên cốt cán của trường sẵn sàng tham gia tập huấn, tham mưu tổ chức thực hiện và tháo gỡ khó khăn trong quá trình thực hiện dạy học chương trình và sách giáo khoa mới.

Stt	Họ và tên giáo viên	Chức vụ	Phụ trách môn
1	Nguyễn Thị Hồng Yến	KT Khối 1	Tự nhiên và xã hội
2	Lưu Thị Thu Vân	KT Khối 2	Tiếng Việt
3	Phạm Thị Thu Hương	KT Khối 3	Đạo đức
4	Hoàng Thị Minh Nguyệt	KT Khối 4	Khoa học, Lịch sử-Địa lí
5	Nguyễn Thị Tuyết Mai	KT Khối 5	Toán
6	Nguyễn Thị Mai Hương	GV Âm nhạc	Nghệ thuật (Âm nhạc)
7	Lê Thái Bảo Tuyết Trinh	GV Mĩ thuật	Nghệ thuật (Mĩ thuật)
8	Nguyễn Văn Thịnh	GV Anh văn	Ngoại ngữ 1 (Anh văn)
9	Viên Ngọc Hạnh	GV Tin học	Tin học và công nghệ
10	Hoàng Phú Cường	GV Thể dục	Giáo dục thể chất

11	Đặng Trung Hậu	GV TPT Đội	Hoạt động trải nghiệm
----	----------------	------------	-----------------------

- Tạo điều kiện cho cán bộ quản lý và đội ngũ giáo viên cốt cán được tham gia bồi dưỡng và tổ chức bồi dưỡng đạt hiệu quả.

- Lựa chọn giáo viên dạy Khối 1 năm học 2020-2021 là giáo viên dạy nhiều năm ở lớp 1; không phải giáo sinh và giáo viên lớn tuổi sắp về hưu; đảm bảo trình độ chuyên môn đạt chuẩn, đánh giá Chuẩn nghề nghiệp từ đạt trở lên; đang dạy khối 1 năm học 2019-2020; được tham gia tập huấn CTGDPT 2018.

- Giáo viên dạy nhiều năm ở khối 2 và được tập huấn năm học 2020-2021 sẽ dạy khối 2.

- Tiếp tục thực hiện đến lớp 5.

6. Chuẩn bị công tác tổ chức bán trú

6.1. Thực trạng

- Nhà trường có 29/65 lớp học bán trú (2 buổi/ngày) với 1325 học sinh.

+ Về nhân sự: Trường có 3 cấp dưỡng có bằng trung cấp dinh dưỡng, 23 nhân viên phục vụ. Ban giám hiệu phân công 1 nhân viên phục vụ 2 lớp.

+ Về thực đơn: Trường hợp đồng với công ty cung cấp thức ăn có đủ hồ sơ pháp lý; đảm bảo chất lượng dinh dưỡng khẩu phần ăn cho học sinh, chú ý đến nội dung an toàn thực phẩm, bám sát bộ thực đơn “Dành cho bữa ăn bán trú của học sinh Tiểu học” do Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh cùng Trung tâm dinh dưỡng thành phố Hồ Chí Minh thực hiện và triển khai vào đầu tháng 9/2013.

+ Về cơ sở vật chất: lớp bán trú có tủ đựng đồ dùng, tủ ly, kệ giày dép, học sinh có ly inox, khăn mặt, bàn chải riêng. Thức ăn được đựng trong nồi, thau, tô, khay inox. Học sinh ăn và ngủ ngay tại lớp học.

6.2. Yêu cầu cần đạt

- Nhà trường xây dựng kế hoạch tổ chức bán trú với nội dung, hình thức phù hợp điều kiện thực tế, trên cơ sở thống nhất, tự nguyện của học sinh, cha mẹ học sinh và theo quy định.

- Tổ chức hoạt động bán trú linh hoạt bao gồm các hoạt động: ăn trưa, ngủ trưa, vui chơi, giải trí,... cho học sinh.

- Đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm cho học sinh.

6.3. Giải pháp thực hiện

- Thực hiện tốt nề nếp bán trú, chú trọng công tác giáo dục kỹ năng tự phục vụ cho học sinh. Chỉ đạo cho giáo viên chủ nhiệm và các cô bảo mẫu hướng dẫn cho học sinh biết cách tự phục vụ cùng với việc hướng dẫn các kỹ năng sống một cách khoa học, phù hợp với khả năng của học sinh.

- Xây dựng kế hoạch tu sửa, mua sắm phục vụ đầy đủ cơ sở vật chất cho bán trú. Tạo điều kiện về kinh phí, thời gian cho tổ nhân viên phục vụ tham gia đầy đủ các lớp tập huấn và bồi dưỡng về vệ sinh an toàn thực phẩm và được khám sức khỏe một cách đầy đủ.

- Thành lập Ban tiếp nhận thực phẩm, Ban kiểm tra chất lượng bữa ăn bán trú. Chỉ đạo, hướng dẫn cho bảo mẫu thực hiện vệ sinh thường xuyên nơi ăn, nơi ngủ cho học sinh. Thực hiện áp dụng Bộ thực đơn dành cho bữa ăn bán trú của học sinh Tiểu học theo Công văn số 1834/GDDT-HSSV ngày 09/6/2016 của Sở GDĐT, giáo dục học sinh về kiến thức dinh dưỡng thông qua chương trình “Ba phút thay đổi nhận thức” với những nội dung cụ thể. Ký hợp đồng nơi cung cấp thực phẩm cho học sinh trong chuỗi thực phẩm an toàn do Ban An toàn vệ sinh thực phẩm thành phố quy định. Công khai thực đơn hàng ngày. Phối hợp với Ban Đại diện CMHS thỏa thuận với PHHS để có mức thu hợp lý nhằm đảm bảo chất lượng bữa ăn cho học sinh, đồng thời có điều kiện chăm lo đời sống và thực hiện những chế độ cơ bản cho lực lượng bảo mẫu cấp dưỡng để họ yên tâm công tác, gắn bó lâu dài với nhà trường.

- Xây dựng phương án và tập huấn cho đội ngũ cách xử lý khi xảy ra ngộ độc thực phẩm, phòng cháy chữa cháy.

7. Công tác tổ chức các hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày

7.1. Thực trạng

- Trường thành lập và duy trì các câu lạc bộ để học sinh tham gia rèn luyện, chú ý đến nội dung, hình thức tổ chức các hoạt động nhằm thu hút học sinh, từ đó phát huy năng lực, sở trường của học sinh nhưng chưa đáp ứng đủ nhu cầu.

- Nhà trường có các câu lạc bộ sau giờ học như Bóng đá, bóng rổ, võ thuật, đàn, mỹ thuật. Học sinh tham gia tự nguyện theo sở thích.

7.2. Yêu cầu cần đạt

- Đảm bảo an toàn cho học sinh.
- Phù hợp với nhu cầu, sở thích của học sinh.
- Phát huy năng lực, sở trường của học sinh

7.3. Giải pháp thực hiện

- Ban giám hiệu xây dựng kế hoạch tổ chức hoạt động sau giờ học chính thức trong ngày dưới hình thức sinh hoạt câu lạc bộ, phân công trách nhiệm cụ thể với yêu cầu đảm bảo an toàn, hiệu quả, theo đúng mục tiêu đã đề ra. Việc tổ chức các hoạt động này được thực hiện trên cơ sở thống nhất tự nguyện của học sinh, cha mẹ học sinh và được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Tổ chức các câu lạc bộ bóng rổ, bóng đá, võ thuật, âm nhạc, mỹ thuật cho học sinh tham gia sau giờ học theo nhu cầu và sở thích.

- Nhà trường tạo điều kiện cho học sinh vui chơi, giải trí trong sân trường và đọc sách tại thư viện xanh sau giờ học.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Cán bộ quản lý

- Tiếp tục thực hiện các chuyên đề, hướng dẫn giáo viên về hình thức, phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực, xây dựng kế hoạch bài học theo hướng tăng cường, phát huy tính chủ động, tích cực của học sinh thông qua việc thiết kế tiến trình dạy học thành các hoạt động học để thực hiện ở trên lớp và ngoài lớp học.

- Kiểm tra, rà soát kế hoạch dạy học do tổ khối xây dựng và phê duyệt.

- Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện CTGDPT 2018 phù hợp với điều kiện của nhà trường, quan tâm đến các điều kiện triển khai như: cơ sở vật chất, đội ngũ, công tác bồi dưỡng, nội dung chương trình, thời khóa biểu,...

- Cán bộ quản lý tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin vào các hoạt động chỉ đạo, quản lý chuyên môn để nâng cao hiệu quả công tác.

- Thường xuyên giám sát, hỗ trợ công việc của các tổ/khối chuyên môn để tổng hợp ý kiến và báo cáo Phòng GD&ĐT trong quá trình thực hiện CTGDPT 2018.

2. Tổ/khối chuyên môn

- Trao đổi, thống nhất việc xây dựng kế hoạch dạy học của giáo viên và trình Hiệu trưởng phê duyệt.

- Xây dựng kế hoạch triển khai CTGDPT 2018 của tổ/khối chuyên môn theo kế hoạch của nhà trường; dự báo những thuận lợi, khó khăn và đề xuất những giải pháp giải quyết khó khăn khi thực hiện CTGDPT 2018.

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra đánh giá kết quả học tập của học sinh phù hợp với kế hoạch giáo dục từng môn học, hoạt động giáo dục của nhà trường theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất của học sinh theo Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22/9/2016 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định đánh giá học sinh tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28/8/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Hướng dẫn giáo viên xây dựng kế hoạch cá nhân, kịp thời phát hiện những thuận lợi, khó khăn và đề xuất những biện pháp giải quyết khó khăn về chuyên môn, nghiệp vụ khi thực hiện CTGDPT 2018.

- Thường xuyên giám sát, hỗ trợ công việc của các thành viên trong tổ/khối chuyên môn để kịp thời phát hiện khó khăn, vướng mắc và đề xuất với nhà trường các biện pháp xử lý. Tổng hợp ý kiến và báo cáo lãnh đạo nhà trường trong quá trình thực hiện CTGDPT 2018.

3. Giáo viên

- Hình thành, rèn luyện cho học sinh phương pháp tự học, tự nghiên cứu sách giáo khoa để tiếp nhận và vận dụng kiến thức mới thông qua giải quyết các nhiệm vụ học tập đặt ra trong bài học theo hướng dẫn định hướng của giáo viên; dành nhiều thời gian trên lớp cho học sinh luyện tập, thực hành, trình bày, thảo luận bảo vệ kết quả học tập của mình; giáo viên tổng hợp nhận xét, đánh giá, kết luận để học sinh tiếp nhận và vận dụng.

- Chủ động xây dựng kế hoạch dạy học thông qua tổ/khối chuyên môn.

- Chủ động xây dựng kế hoạch của cá nhân để thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông theo kế hoạch của tổ/khối chuyên môn và của nhà trường.

- Tham gia tập huấn đầy đủ và có chất lượng các buổi tập huấn, sinh hoạt chuyên môn do trường và các cấp quản lý tổ chức; chủ động trao đổi các vấn đề chuyên môn, nghiệp vụ thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông.

- Thực hiện đổi mới phương pháp, hình thức dạy học và kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh; phát hiện những thuận lợi, khó khăn và kịp thời đề xuất những biện pháp giải quyết khó khăn.

- Tích cực tự làm thiết bị dạy học và xây dựng học liệu điện tử của môn học, hoạt động giáo dục theo phân công của tổ/khối chuyên môn trong thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông.

- Tích cực truyền thông tới cha mẹ học sinh và xã hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông để cha mẹ học sinh và xã hội hiểu rõ hơn về việc đổi mới chương trình giáo dục phổ thông nói riêng và đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo nói chung.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện CTGDPT 2018 của trường tiểu học Phan Chu Trinh; Đội ngũ CB-GV-NV quyết tâm đoàn kết, kiên trì vượt khó vươn lên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học được giao, xứng đáng với sự quan tâm sâu sát của các cấp lãnh đạo, sự tin tưởng của các bậc cha mẹ học sinh và nhân dân địa phương./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT
- Các tổ trưởng chuyên môn;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Thanh Hoa

